TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH** **----------** Số: **346**/2020/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc *Đông Triều, ngày 04 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 458/2020/TLST- HNGĐ, ngày 28/10/2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị ***Hàn Thị Y***, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã A, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh ***Nguyễn Văn L***, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã A, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2020

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không vi phạm đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

]

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hàn Thị Y và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

Anh Nguyễn Văn L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Nguyễn Văn T, sinh ngày 02/3/2010 và Nguyễn Công V, sinh ngày 13/8/2012 đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi), chị Hàn Thị Y không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh L.

Bên không nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

b. Về tài sản chung: Chị Hàn Thị Y và anh Nguyễn Văn L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về án phí: Chị Hàn Thị Y tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị Y đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Đông Triều, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000305, ngày 28/10/2020. Trả lại chị Hàn Thị Y 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phạm Xuân Diễn

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh ;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- UBND xã An Sinh, Tx Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.